



CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH MEN *Thanh Thanh*
Địa chỉ: Đường số 1, Khu Công Nghiệp Biên Hòa 1, Đồng Nai
♣ ♠ ♡

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2020

ĐỒNG NAI, THÁNG 06 NĂM 2020



Đồng Nai, ngày 05 tháng 6 năm 2020

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
NGÀY 18 THÁNG 6 NĂM 2020**

Thời gian	NỘI DUNG
7g30 - 8g30	Tiếp đón cổ đông, Đại biểu(phát tài liệu, phiếu biểu quyết)
8g30 - 8g35	Khai mạc Đại hội(Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu)
8g35 - 8g40	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông
8g40 - 8g50	Thông qua qui chế Đại hội
8g50 - 8g55	Bầu Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội
8g55 - 9g00	Thông qua chương trình Đại hội
9g00 - 9g10	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020
9g10 - 9g20	Báo cáo tình hình SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty
9g20 - 9g30	Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019
9g30 - 9g35	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020. Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính năm 2019 của Ban Kiểm soát
9g35 - 9g40	Tờ trình về việc: Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019
9g40 - 9g50	Tờ trình về việc: Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và dự kiến thù lao HĐQT, BKS năm 2020
9g50 - 10g00	Tờ trình về việc: Chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2020
10g00 - 10g05	Tờ trình về việc: Dùng các tài sản thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho các khoản vay/bảo lãnh/L/C của Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1- CTCP và/hoặc Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh tại các tổ chức tín dụng
10g05 - 10g10	Tờ trình về việc: Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022
10g10 - 10g50	Bầu bổ sung Thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2017-2022
10g50 - 11g20	Đại hội thảo luận và Đoàn Chủ tịch giải đáp
11g20 - 11g40	Biểu quyết thông qua nội dung của Đại hội
11g40 - 11g55	Thông qua Biên Bản, Nghị quyết của Đại hội
11g55 - 12g00	Bế mạc Đại hội



HỒ ĐÌNH THUẬN

Đồng Nai, ngày 18 tháng 6 năm 2020

QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 11 tháng 4 năm 2017;

Hội đồng quản trị dự thảo thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh như sau:

A. NHIỆM VỤ CỦA ĐẠI HỘI:

1. Thông qua chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội.
2. Thảo luận, đóng góp ý kiến và thông qua:
 - a) Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020;
 - b) Báo cáo tình hình SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty;
 - c) Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019;
 - d) Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát; Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát;
 - e) Tờ trình về việc: Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019;
 - f) Tờ trình về việc: Chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2020;
 - g) Tờ trình về việc: Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và dự kiến thù lao HĐQT, BKS năm 2020;
 - h) Tờ trình về việc: Dùng các tài sản thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ thanh toán tại các tổ chức tín dụng;
 - i) Tờ trình: Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022.
3. Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017-2022.
4. Thực hiện những công việc khác có liên quan đến Đại hội.

B. CÁC QUY ĐỊNH TẠI ĐẠI HỘI:

I/ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

1. Nguyên tắc:

Các vấn đề thông qua trong Đại hội theo quy định, đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông. Mỗi Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền sẽ được cấp một phiếu biểu quyết, trong đó có ghi mã cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Thể lệ biểu quyết:

Cách thức và thể lệ biểu quyết cụ thể được quy định tại “Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020”.

II/ PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI:

Các Cổ đông/Người đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội muốn phát biểu phải:

1. Được sự chấp thuận của Đoàn Chủ tịch.
2. Nội dung phát biểu phải ngắn gọn và phù hợp với chương trình Đại hội.



III/ ĐOÀN CHỦ TỊCH:

1. Danh sách Đoàn chủ tịch được Đại hội thông qua bằng biểu quyết.
2. Trách nhiệm của Đoàn chủ tịch:
 - Điều khiển Đại hội theo nội dung chương trình và quy chế đã được Đại hội thông qua, Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể và quyết định theo đa số.
 - Hướng dẫn thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
 - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong thời gian Đại hội tiến hành.
3. Quyền hạn của Đoàn Chủ tịch:
 - Thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển Đại hội một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua; mời ra khỏi Đại hội những cá nhân không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản việc tiến hành Đại hội.
 - Chủ tọa có quyền dừng chất vấn trực tiếp của cổ đông khi xét thấy ý kiến chất vấn đó ảnh hưởng đến thời gian, chương trình Đại hội. Nếu cổ đông có yêu cầu, Đoàn Chủ tịch sẽ làm việc trực tiếp hoặc trả lời cổ đông bằng văn bản sau khi kết thúc Đại hội.
 - Các quyền khác theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

IV/ THƯ KÝ:

1. Danh sách Thư ký được Đại hội thông qua bằng biểu quyết.
2. Trách nhiệm của Thư ký:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực những ý kiến phát biểu, tham luận của Đại hội và tổng hợp các báo cáo của Đoàn Chủ tịch;
 - Lập và thông qua Biên bản Đại hội;
 - Dự thảo Nghị quyết và thông qua tại Đại hội.



V/ BAN KIỂM PHIẾU:

1. Danh sách Ban Kiểm phiếu được Đại hội thông qua bằng biểu quyết.
2. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu:
 - Giám sát việc biểu quyết của các Cổ đông tại Đại hội;
 - Xác định chính xác kết quả biểu quyết của Cổ đông;
 - Thông báo kết quả biểu quyết cho Đoàn chủ tịch và Thư ký Đại hội.

Bản Quy chế làm việc này được trình bày trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh và thông qua khi được sự chấp thuận của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu HDQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



HỒ ĐÌNH THUẬN

Số: 20 /BC-HĐQT

Đồng Nai, ngày 04 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO **TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020** **CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh báo cáo tình hình hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2019

I. Đánh giá tình hình chung:

Tình hình tiêu thụ sản phẩm của Công ty ngày càng gặp nhiều khó khăn, cạnh tranh khốc liệt về giá. Trước tình hình đó, Hội đồng quản trị đã chủ động và kịp thời chỉ đạo Ban điều hành đề ra nhiều giải pháp linh hoạt, từng bước tháo gỡ những khó khăn để bảo đảm các hoạt động của Công ty được ổn định. Năm 2019, đa số các chỉ tiêu SXKD chưa đạt kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông giao, tuy nhiên với sự nỗ lực của Hội đồng quản trị, của Ban điều hành và tập thể người lao động nên chỉ tiêu lợi nhuận đã đạt được kế hoạch.

Kết quả cụ thể như sau:

- Lợi nhuận trước thuế: 18,821 tỷ đồng (đạt 110,71% so với kế hoạch).
- Doanh thu: 386,83 tỷ đồng (đạt 95,42% so với kế hoạch).
- Tiếp tục khẳng định thương hiệu Thanh Thanh với thị trường bằng cam kết đảm bảo chất lượng sản phẩm và đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường.
- Tình hình tài chính của Công ty được duy trì ổn định, lành mạnh.
- Cơ cấu tổ chức được cơ cấu lại hoàn thiện, tinh gọn hơn và hoạt động ngày càng hiệu quả hơn.
- Thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, động viên được người lao động gắn bó với Công ty.

II. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019

1. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

1.1. Về quản lý theo chức năng nhiệm vụ trong Điều lệ:

Trong năm 2019, HĐQT tổ chức họp và ban hành các văn bản như sau:

- Tổ chức 04 phiên họp thường kỳ (vào các ngày 15/01/2019, ngày 04/4/2019, ngày 18/7/2019 và ngày 21/10/2019).
- Tổ chức 01 phiên họp bất thường (vào ngày 12/11/2019) để bầu bổ sung TVHDQT và bầu chủ tịch HĐQT mới.
- Tổ chức 08 lần lấy ý kiến các TV HĐQT bằng văn bản.
- Hội đồng quản trị đã ban hành 26 nghị quyết, 08 quyết định và một số văn bản quan trọng khác thuộc thẩm quyền của HĐQT để quản lý các hoạt động của Công ty.
- Hội đồng quản trị đã bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch công tác hàng quý và thường xuyên theo dõi tình hình của thị trường, tình hình thực tế của Công ty thông qua các báo cáo định kỳ của Ban điều hành để chỉ đạo quyết liệt các mặt hoạt động của Công ty.

1.2. Về tình hình thực hiện kế hoạch hoạt động đã đề ra:



Trên cơ sở kế hoạch hoạt động đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, HĐQT đã triển khai thực hiện các nội dung như sau:

a. Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2019:

HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty vào ngày 18/4/2019.

b. Chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	So với KH năm 2019	So với TH năm 2018
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	59,92	59,92	59,92	100,00%	100,00%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	398,27	405,39	386,83	95,42%	97,13%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	18,73	17,00	18,82	110,71%	100,47%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	15,07	13,60	15,07	110,80%	100,00%
5	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ	%	25,15%	22,69%	25,15%	110,80%	100,00%

Đánh giá chung: Năm 2019, đa số các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chưa đạt so với kế hoạch, riêng có chỉ tiêu lợi nhuận đạt kế hoạch.

Nguyên nhân:

- Thị trường gạch cạnh tranh gay gắt do giá rẻ từ các Công ty khác,
- Thị trường xuất khẩu gặp khó khăn.

c. Công tác đầu tư:

Năm 2018, HĐQT đã phê duyệt đầu tư 02 máy ép cho Phân xưởng Ceramic:

- Giá trị dự toán: **8.801.665.305** đồng
- Nguồn vốn: Quỹ đầu tư phát triển

Tháng 5 năm 2019, dự án hoàn thành. Giá trị thực hiện: **7.884.408.938** đồng.

d. Giám sát và chỉ đạo tháo gỡ khó khăn:

HĐQT đã theo sát tình hình biến động của nền kinh tế, chỉ đạo Ban Điều hành kịp thời điều chỉnh hợp lý kế hoạch sản xuất cho phù hợp với tình hình biến động của thị trường; giảm hàng tồn kho, đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

e. Chỉ đạo hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị:

Năm 2019, trên cơ sở sát nhập Phòng Kinh doanh và Phòng Tài chính – Kế toán thành Phòng Kế toán - Tổng hợp; Sát nhập Phân xưởng 1 và Phân xưởng 2 thành Phân xưởng Ceramic. HĐQT đã ban hành Nghị quyết số: 47/NQ-HĐQT ngày 18 tháng 7 năm 2019 sửa đổi chức năng, nhiệm vụ các Phòng, Phân xưởng cho phù hợp tình hình thực tế.

f. Những công việc chưa thực hiện được theo nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019:

- Chưa thực hiện được việc đầu tư Nhà máy mới, Lý do là: Chưa lựa chọn được phương án đầu tư tối ưu và hiệu quả.
- Chưa thực hiện được việc mua bán doanh nghiệp khác(M&A) và đầu tư vào Công ty khác cùng ngành nghề, Lý do là: Chưa có Phương án tối ưu cho việc mua bán và đầu tư vào các Công ty cùng ngành nghề.
- Chưa thực hiện được việc phát hành tăng vốn điều lệ, Lý do là: Do chưa đầu tư Nhà máy mới và chưa mua bán doanh nghiệp khác(M&A) và đầu tư vào Công ty khác cùng ngành nghề, nên chưa cần phải tăng vốn điều lệ.

1.3. Các hoạt động khác:

Ngoài hoạt động trong kế hoạch hàng năm, HĐQT thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên thuộc thẩm quyền phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, như sau:

a. Công tác quan hệ với cổ đông, nhà đầu tư:

HĐQT đã cung cấp đầy đủ thông tin về hoạt động của Công ty theo đúng quy định

CO
 CO
 AC
 AN
 HC

của pháp luật chứng khoán đối với tổ chức niêm yết. Các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, của HĐQT và các tài liệu liên quan khác đã được công bố đúng quy định đến cổ đông và nhà đầu tư quan tâm.

b. Công tác tạm ứng cổ tức 2019:

Thực hiện nội dung của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, HĐQT đã ban hành nghị quyết số 55/NQ-HĐQT ngày 24/12/2019 chi tạm ứng cổ tức năm 2019 và đã thực hiện ngày 28/02/2020.

2. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2019

2.1 Về hoạt động chung của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị đã thông qua và ban hành hệ thống cơ chế, quy chế quản trị theo hướng tạo sự chủ động cao trong quản lý, điều hành từng lĩnh vực SXKD của Công ty; tăng cường trách nhiệm cá nhân, tính kỷ luật trong tổ chức thực hiện công việc được giao với yêu cầu về kết quả công việc cao nhất, bảo đảm quyền lợi tối đa cho Công ty; và xác lập hệ thống kiểm soát chặt chẽ trong các hoạt động SXKD.

Công tác tổ chức các cuộc họp của HĐQT và các đợt lấy ý kiến Thành viên HĐQT bằng văn bản đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật, điều lệ Công ty. Các quyết định của HĐQT phù hợp thực tế tình hình SXKD và tạo điều kiện thuận lợi nhất để Tổng giám đốc Công ty tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Với mục tiêu củng cố nội lực, HĐQT cùng Ban điều hành thường xuyên chỉ đạo, giám sát và nêu cao ý thức tuân thủ của toàn thể CBCNV trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD xác định năng lực, khẳng định thương hiệu Thanh Thanh dựa trên chất lượng sản phẩm; phối hợp tốt và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, đoàn thể hoạt động.

2.2 Hoạt động của các Thành viên Hội đồng quản trị:

Trong năm 2019, các Thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp, thảo luận và cho ý kiến xác đáng các vấn đề thuộc thẩm quyền, với tinh thần trách nhiệm cao, cần trọng, phát huy năng lực lãnh đạo của từng Thành viên HĐQT, vì lợi ích của các cổ đông và lợi ích của Công ty, cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ theo Luật Doanh nghiệp và theo Điều lệ Công ty trong việc: Chỉ đạo thực hiện chương trình công tác năm, phân công nhiệm vụ giữa các Thành viên HĐQT; Chỉ đạo tổ chức họp, lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; Chỉ đạo giám sát Ban điều hành thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; Chỉ đạo, hỗ trợ, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được phân công của các thành viên HĐQT.

- Các Thành viên HĐQT đã thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến lĩnh vực được phân công, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch SXKD chung năm 2019 của Công ty.

- Đối với những vấn đề quan trọng, HĐQT tham khảo ý kiến của Tổng giám đốc trước khi quyết định để tạo sự thống nhất cao về chủ trương và giải pháp tổ chức thực hiện.

2.3 Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT năm 2019:

a. Thù lao HĐQT năm 2019 là:

- Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/người/tháng
- TV HĐQT: 3.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng ban KS: 3.000.000 đồng/người/tháng
- TV BKS: 1.500.000 đồng/người/tháng

(Chi tiết được trình ĐHĐCĐ quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2019)

b. Chi phí hoạt động của HĐQT năm 2019

Tuân thủ theo Quy chế tài chính, Định mức chi tiêu nội bộ của Công ty.

XXXX
NG T
PH J
H M
H TH
A - T.

III. Về hoạt động của Ban điều hành năm 2019:

HĐQT đánh giá cao năng lực và tinh thần trách nhiệm của Ban điều hành đã quyết liệt, khắc phục khó khăn thách thức để tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao, điều hành các hoạt động của Công ty, thể hiện ở các mặt sau:

- Thực hiện nghiêm túc các quyết định của HĐQT phù hợp với tình hình thực tế. Triển khai hiệu quả các giải pháp trọng tâm đã được HĐQT phê duyệt.

- Quản lý, điều hành mọi hoạt động theo đúng thẩm quyền, có sự phân công rõ ràng giữa các cấp quản lý.

- Sử dụng hiệu quả và cân đối hợp lý nguồn lực hiện có, tăng cường tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu; quyết liệt giảm chi phí, nâng cao chất lượng, giảm giá thành sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng, đồng thời đảm bảo các lợi ích lâu dài của Công ty.

- Công tác hạch toán kế toán và quản lý tài chính minh bạch, đúng pháp luật, đảm bảo an toàn và phát huy nguồn vốn; quyết liệt xử lý công nợ.

- Tổ chức tốt việc sản xuất sản phẩm Granit tiêu thụ tốt, mang lại hiệu quả cao.

- Chủ động phối hợp với Công ty TNHH MTV Kinh doanh sản phẩm FICO thực hiện việc chăm sóc và sàng lọc các đại lý, đồng thời tìm thêm đại lý mới có khả năng tiêu thụ tốt hơn.

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, công nghệ để nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển sản phẩm mới.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, tự đào tạo nhằm nâng cao chất lượng nguồn lao động đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của Công ty.

- Duy trì mặt bằng tiền lương và chính sách đãi ngộ hợp lý, có chính sách khen thưởng minh bạch, nâng cao tính kỷ luật, chuyên nghiệp của người lao động.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020

Năm 2020, tình hình tiêu thụ sản phẩm gạch men vẫn gặp nhiều khó khăn:

Lý do:

- Thị trường gạch men cạnh tranh khốc liệt về giá;
- Ảnh hưởng của dịch bệnh (Covid-19);
- Nguồn nguyên liệu đầu vào, ngày càng khan hiếm và giá cũng tăng theo;
- Chi phí sửa chữa thiết bị, chi phí nhân công cao làm cho giá thành sản phẩm cao, nên sản phẩm của Công ty rất khó cạnh tranh trên thị trường.

1. Định hướng của Công ty:

Mục tiêu chính của năm 2020 vẫn là sản xuất với công suất hợp lý từng thời điểm để duy trì thị trường và tạo việc làm ổn định cho người lao động. HĐQT đề ra chương trình hoạt động như sau:

- Tăng cường kiểm tra, giám sát tất cả các hoạt động trong Công ty, thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020, phù hợp với nội lực của Công ty.

- Phối hợp với Công ty TNHH MTV kinh doanh sản phẩm FICO duy trì hệ thống phân phối hiện nay, tăng cường mở rộng thị trường, thêm đại lý. Mặt khác, phát triển những dòng sản phẩm có lợi thế cạnh tranh cao và tích cực tìm kiếm thêm thị trường xuất khẩu ra nước ngoài.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, áp dụng việc cải tiến công nghệ, tiết giảm tối đa chi phí nguyên liệu, nhằm hạ giá thành sản phẩm.

- Đầu tư một số thiết bị bán tự động thay thế nhân công nhằm tinh giảm lao động.

- Chỉ đạo tổ chức kiểm tra việc tuân thủ Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Quy chế trong hoạt động SXKD của Công ty.

- Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên của HĐQT phù hợp với chức năng, nhiệm vụ



vụ theo Điều lệ và thực tế trong quá trình hoạt động của Công ty.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định phù hợp quy định pháp luật và tình hình hoạt động SXKD của Công ty.

- Hoàn thiện các quy định nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài sản, nguồn vốn.

- Chỉ đạo các công tác liên quan đến quan hệ cổ đông theo quy định hiện hành nhằm đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

- Đảm bảo thu nhập và điều kiện làm việc của người lao động. Tăng cường chỉ đạo xây dựng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Tổ chức thực hiện việc dùng các tài sản thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho các khoản vay/bảo lãnh/L/C của Tổng công ty VLXD số 1-CTCP và/hoặc các công ty con mà Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1-CTCP sở hữu 100% vốn điều lệ và/hoặc Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh tại các tổ chức tín dụng.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu của năm 2020:

- Sản lượng sản xuất: 4.500.000 m²
- Sản lượng tiêu thụ: 4.600.000 m²
- Doanh thu: 360,16 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 13,844 tỷ đồng
- Cổ tức: 12%

3. Công tác đầu tư:

- Tiếp tục nghiên cứu dự án đầu tư, chuẩn bị di dời Công ty đến địa điểm mới khi chủ trương của tỉnh Đồng Nai được phê duyệt thực hiện.

- Nghiên cứu, cải tạo dây chuyền sản xuất để sản xuất các chủng loại gạch có lợi thế cạnh tranh, tiết giảm chi phí nguyên liệu, nhiên liệu, nhân công.

- Khi có phương án đầu tư, Công ty sẽ phát hành tăng vốn Điều lệ.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020. Hội đồng quản trị Công ty mong nhận được sự tin tưởng của các cổ đông và nỗ lực đưa Công ty vượt qua mọi khó khăn để Công ty ổn định và phát triển.

Chúc các quý vị Cổ đông và các vị Đại biểu mạnh khỏe và hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban ĐH;
- Website công ty;
- Lưu HĐQT



HỒ ĐÌNH THUẬN

Số: 367/BC-TTC

Đồng Nai, ngày 04 tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019, KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh

Ban điều hành Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019, dự kiến KH SXKD năm 2020 với các nội dung như sau:

I. Những thuận lợi và khó khăn tại Công ty:

A. Thuận lợi:

- Thương hiệu Thanh Thanh được người tiêu dùng biết đến đã nhiều năm.
- Hệ thống các đại lý phân phối sản phẩm tương đối ổn định và đã đồng hành cùng với Công ty nhiều năm vừa qua.
- Lực lượng lao động kỹ thuật có tay nghề, có kinh nghiệm và nhiều người lao động đã gắn bó nhiều năm với Công ty.
- Tổ chức bộ máy hoạt động ổn định, kỷ cương. Các tổ chức đoàn thể hoạt động tốt.

B. Khó khăn:

- Cung cầu mất cân đối dẫn đến cạnh tranh khốc liệt, đặc biệt là gạch giá của các Công ty khác đã làm cho việc tiêu thụ sản phẩm càng thêm khó khăn.
- Thiết bị, máy móc đầu tư đã lâu, thường xuyên hư hỏng, chi phí sửa chữa, nhân công cao và không sản xuất được sản phẩm cao cấp, do đó bất lợi về khả năng cạnh tranh.
- Công ty đang chuẩn bị di dời đến địa điểm mới, nên khó khăn cho việc đầu tư chiều sâu, cải tiến thiết bị nâng cao chất lượng, cũng như đa dạng hóa sản phẩm.
- Hiện nay Công ty sử dụng CNG chi phí cao hơn các đơn vị sử dụng khí hóa than và khí thấp áp. Khả năng cạnh tranh hạn chế.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

1. Các chỉ tiêu chính:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2019	TH năm 2019	Tỷ lệ TH so KH
1	Sản xuất	m ²	5.100.000	4.447.830	87,2%
2	Tiêu thụ	m ²	5.200.000	4.494.037	86,42%
3	Doanh thu	Tỷ đồng	405,387	386,834	95,42%
4	Lãi trước thuế	Tỷ đồng	17,0	18,821	110,71%

2. Chất lượng sản phẩm:

Phân xưởng	Loại 1	Loại 2	Loại phế/chính phẩm
Phân xưởng Ceramic	90,11%	9,89%	1,12%
Phân xưởng Granit	94,75%	5,25%	0,49%



3. Các chỉ tiêu khác:

Các chỉ tiêu	ĐVT	Số đầu năm 01/01/2019	TH tại 31/12/2019	Tỷ lệ TH với đầu năm (%)
Hàng tồn kho	m ²	1.212.978	1.206.831	99,5%
Tổng nợ phải trả	Tỷ đồng	118,708	81,501	68,66%
Tổng nợ phải thu	Tỷ đồng	63,207	45,265	71,61%

4. Đánh giá chung:

Năm 2019, đa số các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chưa đạt so với kế hoạch, riêng có chỉ tiêu lợi nhuận đạt kế hoạch.

Nguyên nhân:

- Giá thành sản phẩm của Công ty cao, do thiết bị máy móc đầu tư đã lâu, hư hỏng nhiều, nên chi phí sửa chữa, chi phí nhân công cao và chi phí sử dụng khí CNG cao hơn khí hóa than và khí thấp áp, do đó khả năng cạnh tranh hạn chế.

- Thị trường gạch men cạnh tranh gay gắt, gạch giá rẻ từ các Công ty khác.

- Thị trường xuất khẩu gặp khó khăn.

Trước tình hình đó, Ban điều hành đã có những giải pháp như sau:

- Kịp thời chuyển đổi sản phẩm mới, đưa ra nhiều chính sách tiêu thụ linh hoạt.

- Tăng giá bán những sản phẩm có lợi thế cạnh tranh tốt hơn như: Granite.

- Tăng cường công tác quản lý, tiết kiệm định mức sử dụng nguyên nhiên liệu...

Mặc dù tình hình SXKD năm 2019 các chỉ tiêu SXKD chưa đạt kế hoạch, nhưng xem xét khách quan, toàn diện thì kết quả SXKD đạt được là sự cố gắng, nỗ lực rất lớn của toàn thể người lao động trong Công ty.

5. Công tác đầu tư:

Năm 2018, HĐQT đã phê duyệt đầu tư 02 máy ép cho Phân xưởng Ceramic:

- Giá trị dự toán: **8.801.665.305** đồng

- Nguồn vốn: Quỹ đầu tư phát triển

Tháng 5 năm 2019, dự án hoàn thành. Giá trị thực hiện: **7.884.408.938** đồng.



III. Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

1. Các chỉ tiêu chính:

- Sản lượng sản xuất: 4.500.000 m²

- Sản lượng tiêu thụ: 4.600.000 m²

- Doanh thu: 360,16 tỷ đồng

- Lợi nhuận trước thuế: 13,844 tỷ đồng

• Để đạt mục tiêu SXKD năm 2020, BĐH Công ty đề ra các giải pháp sau:

- Tăng cường quản lý tiết kiệm nguyên, nhiên liệu nhằm giảm chi phí;

- Tăng cường kiểm soát qui trình công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm;

- Cấu trúc lại chủng loại sản phẩm, phát triển mẫu mã mới phù hợp với nhu cầu của thị trường, đặc biệt các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh như: Sản phẩm Granit...;

- Phối hợp cùng với Công ty TNHH MTV Kinh doanh sản phẩm FICO phát triển thêm Đại lý tiêu thụ và tìm thêm nhà nhập khẩu để tăng xuất khẩu;

- Tinh gọn bộ máy, tinh giảm lao động, nâng cao năng suất lao động;

- Chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động;

- Bảo đảm tốt tình hình an ninh trật tự trong công ty.

2. Về đầu tư: Tiếp tục nghiên cứu dự án đầu tư, chuẩn bị đi dòi Công ty đến địa điểm mới theo chủ trương của tỉnh Đồng Nai.

Trên đây là báo cáo về kết quả SXKD năm 2019 và dự kiến kế hoạch SXKD năm 2020. Ban điều hành cùng toàn thể CBCNV Công ty quyết tâm khắc phục khó khăn, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 mà Đại hội đồng cổ đông giao.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu KHVT, TCHC



Trần Hưng Lương



Số: 06 /Tr - HĐQT

Đồng Nai, ngày 04 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/việc: Thông qua kết quả báo cáo kiểm toán cho năm tài chính 2019)

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty CP gạch men Thanh Thanh**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được ban hành ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 11/4/2017;
- Căn cứ kết quả kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019 kết thúc ngày 31/12/2019,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 biểu quyết thông qua: Kết quả báo cáo kiểm toán cho năm tài chính 2019 (kèm theo báo cáo tài chính tóm tắt).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



HỒ ĐÌNH THUẦN

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT
NĂM 2019**

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

STT	Nội dung	Số dư cuối kỳ	Số dư đầu kỳ
1	2	3	4
I	Tài sản ngắn hạn	162,216,004,103	199,773,972,893
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	19,158,188,617	20,474,544,467
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	9,609,040,000	18,056,412,000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	43,889,474,420	61,834,012,308
4	Hàng tồn kho	89,542,681,066	99,392,384,118
5	Tài sản ngắn hạn khác	16,620,000	16,620,000
II	Tài sản dài hạn	38,651,504,718	35,828,930,701
1	Các khoản phải thu dài hạn	85,700,000	85,700,000
2	Tài sản cố định	33,720,282,730	30,922,449,077
	- Tài sản cố định hữu hình	33,720,282,730	30,922,449,077
	- Tài sản cố định vô hình		
	- Tài sản cố định thuê tài chính	-	-
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	-	-
3	Bất động sản đầu tư	-	-
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	4,845,521,988	4,820,781,624
5	Tài sản dài hạn khác	-	-
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	200,867,508,821	235,602,903,594
IV	Nợ phải trả	81,500,910,461	118,707,832,893
1	Nợ ngắn hạn	78,205,910,461	114,972,832,893
3	Nợ dài hạn	3,295,000,000	3,735,000,000
V	VỐN CHỦ SỞ HỮU	119,366,598,360	116,895,070,701
1	Vốn chủ sở hữu	119,366,598,360	116,895,070,701
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	59,923,480,000	59,923,480,000
	- Vốn thặng dư	313,744,700	313,744,700
	- Vốn khác của chủ sở hữu	14,054,939,829	14,054,939,829
	- Cổ phiếu quỹ	(652,100,000)	(652,100,000)
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-	-
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-
	- Quỹ đầu tư phát triển	12,687,943,833	10,427,817,038
	- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	100,000,000	100,000,000
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	32,938,589,998	32,727,189,134
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	-	-
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
	- Nguồn kinh phí	-	-
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	-	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	200,867,508,821	235,602,903,594



II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chi tiêu	Kỳ báo cáo	Kỳ trước
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	393,465,140,404	402,014,211,250
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	6,631,127,766	3,739,751,475
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	386,834,012,638	398,274,459,775
4	Giá vốn hàng bán	339,755,929,296	344,951,001,694
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	47,078,083,342	53,323,458,081
6	Doanh thu hoạt động tài chính	628,988,601	1,717,433,854
7	Chi phí tài chính	1,213,519,452	2,126,403,200
8	Chi phí bán hàng	11,568,079,424	15,463,113,392
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	16,569,708,636	19,130,826,798
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	18,355,764,431	18,320,548,545
11	Thu nhập khác	465,654,042	438,181,818
12	Chi phí khác		25,762,655
13	Lợi nhuận khác	465,654,042	412,419,163
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	18,821,418,473	18,732,967,708
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	3,753,153,659	3,665,455,743
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	15,068,264,814	15,067,511,965
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2,032	1,916

III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chi tiêu	Đvt	Kỳ báo cáo	Kỳ trước
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn / Tổng tài sản		19.24	15.21
	- Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản		80.76	84.79
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn		40.57	50.38
	- Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn		59.43	49.62
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		0.93	0.87
	- Khả năng thanh toán hiện hành		2.07	1.74
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản		7.50	6.40
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần		3.90	3.78
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Nguồn vốn		12.62	12.89

Đồng nội ngày 27 tháng 03 năm 2020.



TRẦN HƯNG LƯƠNG

Số: 02 /Tr -HĐQT

Đồng Nai, ngày 04 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

(Về việc phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019)

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh được Đại hội đồng thông qua ngày 11 tháng 04 năm 2017;
- Căn cứ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 18/4/2019;
- Căn cứ kết quả Sản xuất Kinh doanh năm 2019 của Công ty,

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019 như sau:

1. Tổng lợi nhuận trước thuế:	18.821.418.473 đ
2. Lợi nhuận sau thuế:	15.068.264.814 đ
3. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước:	17.870.325.184 đ
4. Lợi nhuận còn lại:	32.938.589.998 đ
<i>Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2019:</i>	
a) Chia cổ tức 15%/Vốn Điều lệ :	8.910.792.000 đ
b) Quỹ Đầu tư phát triển(15% LNST):	2.260.239.722 đ
c) Quỹ khen thưởng và phúc lợi:	3.000.000.000 đ
<i>Trong đó:</i>	
- Quỹ khen thưởng:	1.500.000.000 đ
- Quỹ Phúc lợi:	1.500.000.000 đ
d) Thưởng HĐQT, BKS:	546.812.770 đ
<i>Trong đó:</i>	
+ Thưởng HĐQT, BKS (12 tháng thù lao):	273.600.000 đ
+ Thưởng thêm HĐQT, BKS (15% lợi nhuận vượt KH):	273.212.770 đ
5. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối:	18.220.745.506 đ

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.
Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên
- TVHĐQT, BKS, BDH;
- Lưu HĐQT



HỒ ĐÌNH THUẬN

Số: 03 /Tr - HĐQT

Đồng Nai, ngày 04 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

(Về việc quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 và Dự kiến thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020)

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty CP gạch men Thanh Thanh năm 2020**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 11/4/2017;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 ngày 18/4/2019, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua:

1. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019:

STT	Họ và tên	Chức danh	Mức thù lao người/tháng	Số tháng	Thành tiền
1.	Hồ Đình Thuần	CT HĐQT	5.000.000	1,6	8.000.000 đồng
2.	Phạm Thành Tuấn	CT HĐQT	5.000.000	10,4	52.000.000 đồng
3.	Trần Hưng Lương	TV HĐQT	3.000.000	12,0	36.000.000 đồng
4.	Võ Thị Thu Thủy	TV HĐQT	3.000.000	12,0	36.000.000 đồng
5.	Nguyễn Xuân Thắng	TV HĐQT	3.000.000	12,0	36.000.000 đồng
6.	Võ Văn Tùng	TV HĐQT	3.000.000	12,0	36.000.000 đồng
7.	Hoàng Văn Vững	TB KS	3.000.000	10,4	31.200.000 đồng
8.	Nguyễn Thừa Vũ	TV BKS	1.500.000	12,0	18.000.000 đồng
9.	Lê Nguyễn Quốc Trung	TV BKS	1.500.000	10,4	15.600.000 đồng
10.	Lê Nguyễn Quốc Trung	TB KS	3.000.000	1,6	4.800.000 đồng
CỘNG					273.600.000 đồng

2. Đề nghị mức thù lao, thưởng cho HĐQT, BKS năm 2020 là:

+ Mức thù lao:

- a) Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/người/tháng
- b) Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/người/tháng
- c) Trưởng ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng
- d) Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng
- e) Thư ký HĐQT: 2.000.000 đồng/người/tháng

+ Thưởng hiệu quả sản xuất kinh doanh:

- Nếu lợi nhuận trước thuế đạt theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đề ra thì thưởng cho HĐQT, BKS là: 12 tháng thù lao/người;

- Và nếu vượt lợi nhuận trước thuế so với kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông thì đề nghị thưởng thêm cho HĐQT, BKS là: 15% trên tổng số lợi nhuận vượt chỉ tiêu.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu HĐQT.

TM: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỔ PHẦN GẠCH MEN THANH THANH
TP. BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI

HỒ ĐÌNH THUẦN



Số: 01 / BC-BKS

BÁO CÁO

THẨM ĐỊNH TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM TÀI CHÍNH 2019 CỦA CÔNG TY CP GẠCH MEN THANH THANH

Kính thưa Đại hội,

- Căn cứ vào nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát đã được quy định tại điều lệ Công ty CP gạch men Thanh Thanh.
- Căn cứ vào nhiệm vụ sản xuất kinh doanh 2019 của Công ty CP gạch men Thanh Thanh.
- Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty CP gạch men Thanh Thanh đã được kiểm toán của Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam.

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội Đồng Cổ Đông về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2019 như sau:

A. Các chỉ tiêu:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	KH 2019	TH 2019	TH 2018	TH 2019 so KH 2019	TH 2019 so TH 2018
A	B	C	1	2	3	4=2/1	5=2/3
I	Kết quả SXKD						
1	Doanh thu thuần	Tr. đồng	405.387	386.834	398.274	95,42	97,13
2	Giá vốn hàng bán	"	355.381	339.756	344.951	95,60	98,49
3	Lợi nhuận gộp	"	50.006	47.078	53.323	94,14	88,29
4	Doanh thu HĐTC	"		628,988	1.717		36,63
5	Chi phí tài chính	"		1.214	2.126		57,10
6	Chi phí bán hàng	"	14.359	11.568	15.463	80,56	74,81
7	Chi phí quản lý DN	"	18.593	16.570	19.131	89,12	86,61
8	Lợi nhuận từ HĐSXKD	"	17.054	18.356	18.321	107,63	100,19
9	Thu nhập khác	"		464	438		105,94

10	Chi phí khác	"			26		
11	Lợi nhuận khác	"		464	412		112,86
12	Tổng lợi nhuận trước thuế	"	17.054	18.821	18.733	110,71	100,47
II Các chỉ tiêu khác							
1	Sản lượng sản xuất	Tr. m ²	5,100	4,491	5,389	88,05	83,32
2	Sản lượng tiêu thụ	"	5,200	4,480	5,283	86,15	84,80
3	Giá trị hàng hóa tồn kho	Tr. đồng		89.542	99.392		90,09
4	Khấu hao TSCĐ	Tr. đồng	4.779	5.724	5.136	119,77	111,45
	Tình hình công nợ	Tr. đồng					
5	Tổng nợ phải thu	"		43.985	61.920		
	Tổng nợ phải trả	"		81.501	118.708		68,66

B. Nhận xét đánh giá:

Năm 2019, Công ty đã thực hiện nhiệm vụ SXKD như sau:

- Sản lượng sản xuất đạt 88,05% so với kế hoạch đề ra, đạt 83,32% so với năm 2018.
- Sản lượng tiêu thụ đạt 86,15% so với kế hoạch đề ra, đạt 84,8% so với năm 2018.
- Doanh thu tiêu thụ đạt 95,42% so với kế hoạch đề ra, đạt 97,13% so với năm 2018.
- Tổng lợi nhuận trước thuế tăng 10,71% so với kế hoạch đề ra, tăng 0,47% so với năm 2018.

- Nguyên nhân:

Tình hình tiêu thụ gặp nhiều khó khăn do thị trường vật liệu xây dựng bị chững lại, thị trường bất động sản trầm lắng xuống, kéo theo đó là sự giảm sút của việc xây dựng các dự án mới, dẫn đến sức tiêu thụ của gạch ốp lát bị giảm sút theo. Ban điều hành công ty đã tăng cường chỉ đạo công tác quản lý và tiết giảm nguyên nhiên vật liệu, tích cực cải tiến kỹ thuật, thay đổi cơ cấu sản phẩm của các dây chuyền sản xuất một cách hợp lý nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường, góp phần tăng giá bán, từ đó tăng chỉ tiêu lợi nhuận cụ thể:

- + Chi phí bán hàng giảm 19,44% so với kế hoạch, giảm 25,19% so với năm 2018.
- + Chi phí quản lý-giảm 10,88% so với kế hoạch, giảm 13,39% so với năm 2018.
- + Khấu hao TSCĐ thực hiện năm 2019 tăng 19,77% so với kế hoạch.

+ Doanh thu từ hoạt động tài chính năm 2019 giảm 63,37% so với năm trước.

Một số chỉ tiêu tài chính khác trong năm 2018 như sau:

+ Giá trị dự trữ nguyên liệu, vật liệu, công cụ dụng cụ và hàng hóa tồn kho tới thời điểm 31/12/2019 là 89,542 tỷ đồng, giảm tương ứng 9,91% so với năm 2018 (chủ yếu là nguyên vật liệu chính và thành phẩm, tuy nhiên công ty cũng đã đánh giá trích lập dự phòng giảm giá sản phẩm tồn kho một cách tích cực).

+ Tình hình công nợ:

- Nợ phải thu giảm 28,96 % so với năm 2018.
- Nợ phải trả giảm 31,34% so với năm 2018.

I. Hoạt động của hội đồng quản trị (HĐQT):

HĐQT hoạt động tuân thủ theo điều lệ và quy chế của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Không có biểu hiện nào vi phạm pháp luật và chế độ chính sách của Nhà nước cũng như các quy định hiện hành.

Qua xem xét các nghị quyết và tham dự các cuộc họp HĐQT từng tháng, quý, năm, Ban kiểm soát nhận thấy: các kỳ họp đều có kiểm điểm nghị quyết kỳ họp trước, triển khai chủ trương chỉ đạo kỳ họp kế tiếp và đưa ra định hướng cho SXKD. HĐQT đã phê duyệt quyết toán dự án đầu tư theo nghị quyết số 33/NQ-HĐQT bổ sung thêm hai máy ép 1805 tấn với giá trị 7.884.408.938 đồng (bao gồm thuế VAT) cho phân xưởng gạch sản xuất gạch ceramic nhằm nâng cao hiệu quả cho hoạt động sản xuất của công ty. Sự đóng góp tích cực của từng thành viên HĐQT cho kế hoạch SXKD của Công ty đều mang hiệu quả và chất lượng.

II. Hoạt động của Ban điều hành:

Ban điều hành đã triển khai các nghị quyết của HĐQT đề ra.

Công ty kí kết các hợp đồng mua bán sản phẩm và nguyên nhiên vật liệu đầy đủ đảm bảo đúng nguyên tắc quy chế tài chính.

Ban điều hành đã đôn đốc chỉ đạo các phòng ban nghiệp vụ, các phân xưởng sản xuất tăng cường quản lý, tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu, tăng cường kiểm soát nâng cao chất lượng sản phẩm, đồng thời phát triển các mẫu mới, quy cách mới như (200x400)mm... để đáp ứng nhu cầu thị trường.

Tuy nhiên Ban điều hành cần lưu ý:

343
TY
AN
ME
HAN
-1.0

Công ty phải chủ động tìm nguồn nguyên liệu có chất lượng ổn định, giá cả hợp lý để đảm bảo sản xuất ổn định, giảm chi phí giá thành sản phẩm.

Công ty đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm thông qua mở rộng thị trường các tỉnh và tìm thêm các nhà phân phối lớn.

III. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát có 3 thành viên, mỗi thành viên được phân công nhiệm vụ cụ thể theo biên bản họp phân công nhiệm vụ các thành viên Ban kiểm soát ngày 14/5/2018. Hàng tháng và quý thường xuyên trao đổi các vấn đề về quản lý và hoạt động SXKD của Công ty. Trưởng Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, xem xét các nghị quyết và có ý kiến với HĐQT, Ban điều hành về việc quản trị công ty.

Trên đây là báo cáo mà Ban kiểm soát đã phân tích theo báo cáo thực hiện của Công ty và báo cáo đã được kiểm toán xin trình đại hội cho ý kiến.

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



LÊ NGUYỄN QUỐC TRUNG





TỜ TRÌNH

(V/v) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2020)

Kính gửi: Đại hội cổ đông Công Ty Cổ Phần Gạch Men Thanh Thanh

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;

Căn cứ Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010 và các văn bản thi hành Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Gạch Men Thanh Thanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 11 tháng 04 năm 2017.

Ban Kiểm soát Công ty CP Gạch men Thanh Thanh kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2020 theo các tiêu thức lựa chọn dưới đây:

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các công ty niêm yết năm 2020.
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với công ty đại chúng tại Việt Nam.
- Có uy tín và chất lượng kiểm toán.
- Đáp ứng được các yêu cầu của Công ty về mức phí, phạm vi, tiến độ kiểm toán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

Trân trọng cảm ơn.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BĐH;
- Lưu Ban BKS.

Lê Nguyễn Quốc Trung

Số: 04 /Tr - HĐQT

Đồng Nai, ngày 04 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

(Về việc dùng các tài sản thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng của Công ty để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ thanh toán tại các tổ chức tín dụng)

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Gạch men Thanh Thanh**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được ban hành ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 11/4/2017;
- Theo đề nghị của Tổng công ty VLXD số 1-CTCP là cổ đông chiếm trên 51% vốn điều lệ của Công ty gạch men Thanh Thanh, tại công văn số: 282/FICO-TCKT ngày 05 tháng 05 năm 2020 và văn bản số 351/FiCO-TCKT ngày 04/06/2020,,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Gạch men Thanh Thanh kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thảo luận và biểu quyết thông qua nội dung như sau:

Dùng các tài sản thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho các khoản vay/bảo lãnh/L/C của Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1 – CTCP và/hoặc các công ty con mà Tổng công ty Vật liệu xây dựng Số 1 – CTCP sở hữu 100% vốn điều lệ và/hoặc Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh tại các tổ chức tín dụng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



HỒ ĐÌNH THUẬN

Số: 05 /Ttr - HĐQT

Đồng Nai, ngày 04 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

(Báo cáo về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT
nhiệm kỳ 2017-2022)

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Gạch men Thanh Thanh**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được ban hành ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 11/4/2017;
- Căn cứ Nghị quyết số: 50 và 51/NQ-HĐQT ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 biểu quyết thông qua nội dung nghị quyết của Hội đồng quản trị ngày 12 tháng 11 năm 2020 về việc bầu ông: Hồ Đình Thuần là thành viên HĐQT kể từ ngày 12/11/2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT, BKS, BĐH;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



HỒ ĐÌNH THUẦN

Đồng Nai, ngày 18 tháng 6 năm 2020

QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT/BKS NHIỆM KỲ NĂM 2017 - 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 11/4/2017,

Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh thông qua Quy chế Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2017 - 2022) như sau:

Điều 1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử:

1.1. Nguyên tắc bầu cử:

a) Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

b) Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

1.2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông của Công ty hoặc người được cổ đông ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ theo danh sách chốt cổ đông vào ngày 19/3/2020 do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp.

Điều 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị:

Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định khác.

c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

Điều 3: Điều kiện ứng cử, đề cử và số thành viên được bầu:

3.1. Điều kiện đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT:

Các cổ đông nắm cổ phần biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06(sáu) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên HĐQT Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- Từ 05% đến dưới 10%: được đề cử 01 ứng cử viên;
- Từ 10% đến dưới 30%: được đề cử tối đa 02 ứng cử viên;
- Từ 30% đến dưới 40%: được đề cử tối đa 03 ứng cử viên;
- Từ 40% đến dưới 50%: được đề cử tối đa 04 ứng cử viên;
- Từ 50% đến dưới 60%: được đề cử tối đa 05 ứng cử viên.

3.2. Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung là 01(một) thành viên.

Điều 4. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát:

Thành viên Ban kiểm soát được có các tiêu chuẩn và điều kiện như sau:



- a) Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- b) Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt; trung thực và hiểu biết pháp luật;
- c) Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

Điều 5. Điều kiện ứng cử, đề cử và số thành viên được bầu:

5.1. Điều kiện đề cử, ứng cử Thành viên Ban kiểm soát:

Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông hoặc nhóm cổ đông. Nếu Đại hội đồng cổ đông không quyết định khác thì số lượng ứng cử viên mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:

- Từ 05% đến dưới 10%: được đề cử 01 ứng cử viên;
- Từ 10% đến dưới 30%: được đề cử tối đa 02 ứng cử viên;
- Từ 30% đến dưới 40%: được đề cử tối đa 03 ứng cử viên.
- Từ 40% đến dưới 50%: được đề cử tối đa 04 ứng cử viên;
- Từ 50% đến dưới 60%: được đề cử tối đa 05 ứng cử viên.

5.2. Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu bổ sung là 01(một) thành viên.

Điều 6. Hồ sơ ứng cử, đề cử ứng viên vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát:

6.1. Hồ sơ ứng cử, đề cử ứng viên bao gồm:

- Đơn hoặc văn bản ứng cử, đề cử ứng viên(theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai(theo mẫu);
- Bản sao chứng minh nhân dân/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận;
- Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử).

6.2. Hồ sơ ứng cử, đề cử phải được gửi về Ban Tổ chức Đại hội trước ngày 15/6/2020 theo địa chỉ Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh. Đối với các trường hợp ứng cử, đề cử tại Đại hội thì cổ đông/nhóm cổ đông ứng cử/đề cử phải cung cấp ngay hồ sơ ứng cử/đề cử cho Chủ tọa để được xem xét.

6.3. Chỉ những hồ sơ đáp ứng đủ các điều kiện ứng cử, đề cử và những ứng viên có các tiêu chuẩn làm thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát mới được đưa vào danh sách ứng viên công bố tại Đại hội.

Điều 7. Phương thức bầu cử:

7.1. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS.

7.2. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có thể dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 hoặc một số ứng cử viên với điều kiện không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu hoặc không bầu cho ứng viên nào.

Điều 8. Quy định về phiếu bầu cử, cách bỏ phiếu, kiểm phiếu:

8.1. Phiếu bầu cử: Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp ĐHCĐ được cấp một phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát ngay trước khi việc bầu cử diễn ra. Phiếu bầu cử trên đó có ghi: Tên cổ đông; mã số cổ đông; số cổ phần và số phiếu bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát. Tên các ứng viên đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được Đại hội biểu quyết thông qua.

8.2. Nguyên tắc bỏ phiếu: Trước khi bỏ phiếu, Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra tình trạng hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông. Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có

100
NG
PH
HT
HTH
A.T

hiệu lệnh của Ban Kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu sau đó hòm phiếu sẽ được Ban Kiểm phiếu niêm phong.

8.3. Cách ghi phiếu và tính hợp lệ của phiếu bầu cử:

a) Cách ghi phiếu: Cổ đông hoặc người được ủy quyền đồng ý bầu cho ứng viên nào, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột "Số phiếu bầu" tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó. Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Ban Kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

b) Phiếu bầu cử hợp lệ:

- Phiếu bầu cử do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- Phiếu bầu cử có dấu treo của Công ty;
- Phiếu bầu cử không bị rách, tẩy xóa, sửa chữa; phiếu ghi đầy đủ tên các ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua;
- Được cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền ký xác nhận;
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
- Phiếu bầu cử bầu cho tổng số ứng cử viên không vượt quá số lượng thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được bầu.

c) Phiếu bầu cử không hợp lệ:

- Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- Phiếu bầu cử không có dấu treo của Công ty;
- Phiếu bầu cử bị rách, tẩy xóa, sửa chữa; phiếu ghi thêm tên các ứng cử viên không được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua;
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
- Phiếu bầu cử bầu cho tổng số ứng cử viên vượt quá số lượng thành viên HĐQT hoặc BKS được bầu;
- Phiếu bầu cử nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong.

8.4. Quy định việc kiểm phiếu:

a) Ban Kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc theo quy định như sau:

- Ban Kiểm phiếu làm việc trong 01 phòng riêng/khu vực riêng;
- Ban Kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu;
- Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu cử;
- Kiểm tra lần lượt từng Phiếu bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu;
- Niêm phong toàn bộ các Phiếu bầu cử, bàn giao lại cho Chủ tọa.

b) Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

Sau khi kiểm phiếu xong, Ban Kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu công bố tại Đại hội.

Nội dung Biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau:

- Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu;
- Thành phần Ban kiểm phiếu;
- Tổng số cổ đông tham gia dự họp;
- Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;
- Số và tỷ lệ Phiếu bầu cử hợp lệ, không hợp lệ;
- Số và tỷ lệ số phiếu bầu cho từng ứng viên được bầu bổ sung;
- Biên bản phải có chữ ký của các thành viên Ban Kiểm phiếu.



Điều 9. Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát:

9.1. Những người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên theo quy định.

9.2. Trường hợp bầu lần thứ nhất không đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát theo quy định thì sẽ tiến hành bầu lần thứ hai trong số những người đã được đề cử của lần thứ nhất còn lại.

9.3. Trường hợp bầu cho 1 (một) ứng cử viên duy nhất thì số phiếu bầu phải đạt ít nhất 51% số cổ phần biểu quyết tham dự Đại hội mới được xem là trúng cử Thành viên HĐQT hoặc BKS Công ty.

Điều 10. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu:

10.1. Trường hợp sau khi đã công bố kết quả bầu cử mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần kiểm tra lại kết quả bầu cử, Hội đồng Quản trị Công ty sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì Ban Kiểm phiếu phải chịu bồi hoàn toàn bộ chi phí do phải tổ chức bầu cử lại.

10.2. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 11. Hiệu lực của Quy chế:

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty thông qua tại cuộc họp./.

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- Đăng trên Website;
- Lưu HĐQT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



HỒ ĐÌNH THUẬN



PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU



Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT trong tổng số 02 thành viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 100.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$(100.000 \times 2) = 200.000$ quyền biểu quyết.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

1. Dồn hết 200.000 quyền biểu quyết cho 01 ứng cử viên thành viên HĐQT.
2. Chia đều 200.000 quyền biểu quyết cho 02 ứng cử viên thành viên HĐQT (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 100.000 quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A).

3. Dồn 200.000 quyền biểu quyết của mình cho một số ứng cử viên thành viên HĐQT bằng cách chia nhỏ 200.000 quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên. Cổ đông Nguyễn Văn A có thể dồn 200.000 quyền biểu quyết của mình cho 2 ứng cử viên theo những tỷ lệ quyền biểu quyết khác nhau nhưng tổng số quyền biểu quyết cho những ứng viên đó không vượt quá 200.000 quyền biểu quyết.

Phiếu bầu của CĐ Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- a. Phiếu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu của Công ty.
- b. Tổng quyền biểu quyết cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 200.000 quyền biểu quyết.
- c. Số ứng viên cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu vượt quá 02 người.
- d. Cổ đông Nguyễn Văn A không bầu ai cả.
- e. Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.

.....

THẺ LỆ BẦU CỬ BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NHIỆM KỲ NĂM 2017 – 2022
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 11/4/2017,

- Căn cứ quy chế Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thông qua,

Đại hội đồng cổ đông thông qua Thẻ lệ Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 - 2022 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh như sau:

1. Nguyên tắc bầu cử

- Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát.

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có thể dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 hoặc một số ứng cử viên với điều kiện không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu hoặc không bầu cho ứng viên nào (bỏ phiếu trắng).

2. Quy định về phiếu bầu cử, cách bỏ phiếu, kiểm phiếu

2.1 Phiếu bầu cử: Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ được cấp một phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát ngay trước khi việc bầu cử diễn ra. Phiếu bầu cử trên đó có ghi: Tên cổ đông; mã số cổ đông; số cổ phần và số phiếu bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát. Tên các ứng viên đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát được Đại hội biểu quyết thông qua.

2.2 Nguyên tắc bỏ phiếu: Trước khi bỏ phiếu, Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra tình trạng hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông. Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Ban Kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu sau đó hòm phiếu sẽ được Ban Kiểm phiếu niêm phong.

2.3 Cách ghi phiếu và tính hợp lệ của phiếu bầu cử:

a) Cách ghi phiếu: Cổ đông hoặc người được ủy quyền đồng ý bầu cho ứng viên nào, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó. Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Ban Kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

b) Phiếu bầu cử hợp lệ:

- Là Phiếu bầu cử do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- Phiếu bầu cử có dấu treo của Công ty;
- Phiếu bầu cử không bị rách, tẩy xóa, sửa chữa; phiếu ghi đầy đủ tên các ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua;

- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;

- Phiếu bầu cử bầu cho tổng số ứng cử viên không vượt quá số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu.

c) Phiếu bầu cử không hợp lệ:



- Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- Phiếu bầu cử không có dấu treo của Công ty;
- Phiếu bầu cử bị rách, tẩy xóa, sửa chữa; phiếu ghi thêm tên các ứng cử viên không được ĐHCĐ thống nhất thông qua;
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
- Phiếu bầu cử bầu cho tổng số ứng cử viên vượt quá số lượng thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát được bầu;
- Phiếu bầu cử nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong.

2.4 Quy định việc kiểm phiếu:

a) Ban Kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc theo quy định như sau:

- Ban Kiểm phiếu làm việc trong 01 phòng riêng/khu vực riêng;
- Ban Kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu;
- Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu cử;
- Kiểm tra lần lượt từng Phiếu bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu;
- Niêm phong toàn bộ các Phiếu bầu cử, bàn giao lại cho Chủ tọa Đại hội.

b) Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

Sau khi kiểm phiếu xong, Ban Kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu công bố tại Đại hội. Nội dung Biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau:

- Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu;
- Thành phần Ban kiểm phiếu;
- Tổng số cổ đông tham gia dự họp;
- Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;
- Số và tỷ lệ Phiếu bầu cử hợp lệ, không hợp lệ;
- Số và tỷ lệ số phiếu bầu cho từng ứng cử viên được bầu bổ sung;
- Biên bản phải có chữ ký của các thành viên Ban Kiểm phiếu.

3. Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát.

3.1. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên theo quy định;

3.2. Trường hợp có 1 (một) ứng cử viên duy nhất thì số phiếu bầu phải đạt ít nhất 51% số cổ phần biểu quyết tham dự Đại hội mới được xem là trúng cử Thành viên HĐQT hoặc BKS Công ty.

3.3. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau;

3.4. Trường hợp bầu lần thứ nhất không đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát theo quy định thì sẽ tiến hành bầu tiếp lần thứ hai trong số những người đã được đề cử của lần thứ nhất còn lại.

3.5. Trường hợp sau khi đã công bố kết quả bầu cử mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần kiểm tra lại kết quả bầu cử, Đoàn chủ Đại hội sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì Ban Kiểm phiếu phải chịu bồi hoàn toàn bộ chi phí do phải tổ chức bầu cử lại.



3.6. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Thế lệ bầu cử này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty thông qua tại cuộc họp./.

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- Đăng trên Website;
- Lưu HĐQT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



[Handwritten Signature]
HỒ ĐÌNH THUẬN



CÔNG TY CP GẠCH MEN THANH THANH

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÀY 18/04/2019

STT	MÃ CĐ	HỌ & TÊN CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐH	SỞ HỮU	ỦY QUYỀN	CỘNG	Ký Nhận
98	567	Đoàn thị kim an	200		200	
36	486	Phạm Thị Đan Anh	200		200	
108	545	Võ Hải Âu	200		200	
107	564	Đoàn Phong Bảo	200		200	
150	451	Lê Hoàng Gia Bảo	-	200	200	
139	631	Nguyễn Văn Biều	-	100	100	
113	501	trần quốc bình	200		200	
50	497	Trần Cao	200		200	
26	426	Nguyễn Văn Cường	200		200	
124	338	Lê Văn Chung	200		200	
119	520	Trần Xuân Diên	200		200	
34	654	Trần Hưng Du	100		100	
89	341	Nguyễn Thị Mỹ Dung	200		200	
166	476	Thái Thị Mỹ Dung	-	200	200	
11	511	Trần Văn Dũng	200		200	
15	580	Đặng Tiến Dũng	200		200	
112	428	Nguyễn Văn Dũng	200		200	
126	84	Phan Trí Dũng	2.232		2.232	
128	159	phạm thanh dũng	1.000		1.000	
170	73	trần văn dũng	3.180		3.180	
175	471	Phùng Quang Dũng	200		200	
73	523	Trần Đăng Dược	200		200	
179	40	Nguyễn Thị Ngọc Dziễm		71.000	71.000	
110	452	Nguyễn Đình Đạt	200		200	
72	281	Bùi Ngọc Điệp	200		200	
10	398	Nguyễn Thành Được	200		200	

STT	MÃ CĐ	HỌ & TÊN CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐH	SỞ HỮU	ỦY QUYỀN	CỘNG	Ký Nhận
63	526	Trình Thị Gái	200		200	Gái
61	539	Tống Thị Hà	200		200	Hà
67	293	Dương Việt Hà	200		200	Việt Hà
145	521	Bùi Thị Hà	-	200	200	Hà
141	33	Phạm Mạnh Hải		9.322	9.322	Mạnh Hải
153	551+434	vũ hồng hải	200	200	400	vũ hồng hải
171	325	Nguyễn Trường Hải		200	200	Trường Hải
21	271	nguyễn xuân hạnh	270		270	nguyễn xuân hạnh
125	419	Nguyễn Thị Thu Hằng	200		200	Nguyễn Thị Thu Hằng
92+148	403+67	Nguyễn Thế Hiến	200	3.665	3.865	Nguyễn Thế Hiến
59	401	Nguyễn Thế Hiến	200		200	Nguyễn Thế Hiến
122	143	Chu Hồng Hiệp	1.000		1.000	Chu Hồng Hiệp
160	541	Tông Phước Hiệp	200		200	Tông Phước Hiệp
88	35+495	Trần Anh Hiếu	8.900		8.900	Trần Anh Hiếu
54	353	Lại Thị Hoa	200		200	Lại Thị Hoa
64	133	Phạm Thị Tuyết Hoa	787		787	Phạm Thị Tuyết Hoa
29	307	Huỳnh Thị Hòa	200		200	Huỳnh Thị Hòa
131	107	Trần Trung Hòa	1.650		1.650	Trần Trung Hòa
133	140	Lê Ngọc Hòa	1.157		1.157	Lê Ngọc Hòa
155	133	Lê Minh Hòa		500	500	Lê Minh Hòa
123	286	Chu Văn Hoàng	200		200	Chu Văn Hoàng
176	378	nguyễn mạnh hoàng	200		200	nguyễn mạnh hoàng
53	309	Hà Đình Hoạt	200		200	Hà Đình Hoạt
68	554	Vũ Quốc Hội	200		200	Vũ Quốc Hội
28	340	Lê Văn Hồng	200		200	Lê Văn Hồng
30	499	Đặng Thị Kim Hồng		200	200	Đặng Thị Kim Hồng
121	330	Lê Thị Bích Hồng	200		200	Lê Thị Bích Hồng
174	287	Chu Văn Hồng	200		200	Chu Văn Hồng

STT	MÃ CĐ	HỌ & TÊN CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐH		SỞ HỮU	ỦY QUYỀN	CỘNG	Ký Nhận
79	109	Cao Thanh	Huấn	1.519		1.519	<i>Thanh</i>
95	562	Đoàn Công	Huấn	200		200	<i>ĐHT</i>
147	502	Bùi Thị	Huế		100	100	<i>huế</i>
33	424	Trần Hữu	Hùng	-	200	200	<i>Trần</i>
115	127	Trần Anh	Hùng	1.303		1.303	<i>Trần</i>
135	361	Nguyễn Bảo	Huy	200		200	<i>Nguyễn</i>
23	449	Nguyễn Đình	Hưng	200		200	<i>Nguyễn</i>
35	388	Nguyễn Quốc	Hưng	200		200	<i>Quốc Hưng</i>
159	506+62	Trần Thế	Hưng	200	4.130	4.330	<i>Trần</i>
165	569	Ao Thiên	Hương	-	200	200	<i>Ao</i>
44	142	Nguyễn Văn	Hưởng	1.041		1.041	<i>Nguyễn</i>
70	658	Trần Trung	Kiên	5		5	<i>Trần</i>
116	345	Lê Đức	Kiên	200		200	<i>Lê</i>
39	565	Đoàn Phong	Kỳ	200		200	<i>Đoàn</i>
91	431	Nguyễn Văn	Kha	200		200	<i>Nguyễn</i>
161	25	Nguyễn Xuân	Khiêm		14.350	14.350	<i>Nguyễn</i>
77	248	Nguyễn Thị Ngọc	Lan		300	300	<i>Nguyễn</i>
16	382	Nguyễn Ngọc	Lâm	200		200	<i>Lâm</i>
25	527	Trịnh Văn	Lập	200		200	<i>Trịnh</i>
46	342	Lê Văn	Liên	200		200	<i>Lê</i>
93	458	Ngô Thị Hồng	Liên	200		200	<i>Ngô</i>
94	277	Nguyễn Ngọc	Lĩnh	214		214	<i>Nguyễn</i>
100	568	Đoàn Thị Tú	Loan	200		200	<i>Đoàn</i>
172	590	Đỗ Thị	Loan	200		200	<i>Đỗ</i>
164	558	Hoàng Văn	Long	-	200	200	<i>Hoàng</i>
96	75	Trịnh Duy	Lộc	2.957		2.957	<i>Trịnh</i>
19	498	Trần Công	Lợi	200		200	<i>Trần</i>
22	337	Lê Trọng	Lợi	200		200	<i>Lê</i>

STT	MÃ CĐ	HỌ & TÊN CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐH	SỞ HỮU	ỦY QUYỀN	CỘNG	Ký Nhận
127	53	Nguyễn Đức Lợi	5.110		5.110	
62	108	Trần Đình Luật	1.650		1.650	
114	381	Nguyễn Ngọc Luyện	200		200	
3+177	1+3+4+5	Trần hưng Lương		1.649.125	1.649.125	
173	533	Tạ Văn Lượng	200		200	- Lượng
78	461	Ngô Đình Lưu	200		200	
140	516	Trần Văn Lý	-	200	200	
90	592	Đỗ Tuyết Mai	200		200	mai
146	588	Võ Thị Kim Mai	-	200	200	ka
82	584	Đặng văn mạnh	200		200	
43	549	Võ Triệu Muôn	200		200	
129	531	tạ thị mỹ	200		200	
104	488	Phạm Văn Bé Năm	200		200	
20	555	Vũ Thị Nga	200		200	
42	351	Lương Thị Nga	200		200	nga
152	556+507	Vũ Thị Quỳnh Nga	200	200	400	
162	26	Thái Văn Nghiệp		12.200	12.200	
169	375	Nguyễn Minh Ngờ	200		200	
97	566	Đoàn Thị Hồng Nhạn	200		200	
138	326	Trần Đình Nhân	-	200	200	
41	546	Võ Hồng Nhân	200		200	nhân
142	280	Bùi Nhân	-	200	200	
38	301	Hoàng Thị Cẩm Nhung	200		200	
6	199	Nguyễn Thị Ngọc Oanh		200	200	
75	413	Nguyễn Thị Kim Oanh	200		200	
58	559	Âu Quốc Phi	200		200	
24	574	Đào Trí Phú	200		200	
101	111	hồ hữu phước	1.500		1.500	

STT	MÃ CĐ	HỌ & TÊN CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐH		SỞ HỮU	ỦY QUYỀN	CỘNG	Ký Nhận
18	416	nguyễn thị	phương	200		200	<i>nguyen</i>
5	291	Trần Thị	Phượng		200	200	<i>Phượng</i>
134	485	Phạm Thị Minh	Phượng	200		200	<i>Minh</i>
137	82	Nguyễn Văn	Quang	2.392		2.392	<i>Quang</i>
52	582	Đặng Việt	Quốc	200		200	<i>Quốc</i>
17	343	Lê Văn	Quyền	200		200	<i>Quyền</i>
180	43	Trương Thị Thanh	Quỳnh		6.300	6.300	<i>Thanh</i>
178	395	nguyễn thành	sang	200		200	<i>thanh</i>
111	376	Nguyễn Minh	Sáng	200		200	<i>Minh</i>
12	334	Lê Thị	Sen	200		200	<i>Sen</i>
49	411	Nguyễn Thị Hồng	Sinh	200		200	<i>Sinh</i>
144	362	Nguyễn Xuân	Sơn ^{SÝ}	-	200	200	<i>Sơn</i>
181	439	Đặng Thái	Sơn	-	200	200	<i>Thái</i>
83	308	Huỳnh Thị	Sử	200		200	<i>Sử</i>
69	199	Lê Hồng	Tâm	406		406	<i>Tâm</i>
158	474+467	phạm hồng	tiến	200	200	400	<i>tiến</i>
118	442	Nguyễn Văn	Tín	200		200	<i>Tín</i>
8	71	Võ Thị	Tính	3.245		3.245	<i>Tính</i>
60	313	Hồ Văn	Toàn	200		200	<i>Toàn</i>
31	415	Nguyễn Thị Ngọc	Tú	100		100	<i>Ngọc</i>
136	78	Chế Văn	Tuân	2.587		2.587	<i>Tuân</i>
65	166	Trần Quốc	Tuấn	1.000		1.000	<i>Tuấn</i>
80	265	Nguyễn Đình Anh	Tuấn	290		290	<i>Anh</i>
120+149	359+128	Nguyễn Anh	Tuấn	200	1.300	1.500	<i>Anh</i>
4	1	Võ Văn	Tùng		764.025	764.025	<i>Tùng</i>
103	323	Lê Quang Lâm	Tuyền	200		200	<i>Lâm</i>
130	65	Lê Xuân	Thái	3.791		3.791	<i>Xuân</i>
37	477	Phạm Ngọc Đan	Thanh	200		200	<i>Đan</i>

STT	MÃ CĐ	HỌ & TÊN CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐH		SỞ HỮU	ỦY QUYỀN	CỘNG	Ký Nhận
48	483	Phạm Thị Kim	Thanh	200		200	
87	514	Trần Văn	Thành	200		200	
143	586	Nguyễn Văn	Thành	-	200	200	
154	302	Nguyễn Đại	Thành	-	200	200	
1	1	Nguyễn Xuân	Thắng		764.025	764.025	
99	175	Lê Thị	Thật	925		925	
163	570	Nguyễn Gia	Thiêm	-	200	200	
106	500	Trần Ngọc	Thiên	200		200	
9	51	Võ Ngọc	Thiện	5.304		5.304	
156	478	Phan Danh	Thiện	-	200	200	
32	415	Hoàng Thị	Thìn		100	100	
71	456	Ngô Minh	Thọ	200		200	
85	136	Nguyễn	Thống	1.200		1.200	
86	172	Đặng Đình	Thống	1.000		1.000	
56	579	Đặng Thị Kim	Thu	200		200	
2	1	Cao Trường	Thụ		764.025	764.025	
81	117	Nguyễn Danh	Thuấn	1.480		1.480	
7	462	Phan Châu	Thuận	200		200	
40	548	Võ Thị Ngọc	Thủy	200		200	
74	593	Đỗ Văn	Thủy	200		200	
151	29+27	Võ Thị Thu	Thủy	11.000	12.000	23.000	
157	290+740 +319+454	Phan Danh	Thủy	50	600	650	
47	318	Lê Doãn	Thực	200		200	
27	519	Trần Vũ Nhật	Thy	200		200	
55	459	Ngô Tấn	Trai	200		200	
14	288	Chu Văn	Trí	200		200	
51	502	Trần Quốc	Trung	100		100	
66	239	Nguyễn Cao	Trung	357		357	

STT	MÃ CĐ	HỌ & TÊN CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐH	SỞ HỮU	ỦY QUYỀN	CỘNG	Ký Nhận
84	134	Đặng Xuân Trung	1.261		1.261	
102	377	Nguyễn Minh Trung	200		200	
109	138	Nguyễn Trường	1.172		1.172	
13	412	Nguyễn Thị Hồng Vân	200		200	
57	369	Nguyễn Hồng Vân	200		200	
167	52	Nguyễn Xuân Vinh	5.125		5.125	
76	135	Nguyễn Thanh Vũ	1.215		1.215	
132	88	Nguyễn Thừa Vũ	2.087		2.087	
45	469	phan Đình vỵ	200		200	
168	532	Tạ Thị Xá	200		200	
117	517	trần văn xuân	200		200	
105	466	Phan Thị Yến	200		200	
182		Lê Khắc Năm	200		200	
183		Bùi Văn Tường	25		25	
184		Đặng Kim Đại	200		200	
185		Tông Văn Cảnh	200		200	
186		Trần Văn Đức	200		200	
187		Trần Mỹ Linh	6		6	
188		Huyền Vũ Tuấn	5		5	
189		Ngô Văn Hồ	13.000		13.000	
190		Lại Thị Thanh	200		200	
191		Ngô Thị Xuân Liên	1.650		1.650	
192		Ngô Vũ Dũng	200		200	
193		Huỳnh La Cửu	5		5	
194		phạm văn khai	1		1	
195		châu T. Thanh Loan	1		1	
196		Phạm Thái Hậu	200		200	
			102.262	4.081.767	4.184.029	